TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH H** **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc **---------- **
Số: 01/2022/QĐCNHGT-KDTM	*P, ngày 09 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
C NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu C nhận kết quả hòa giải thành của người khởi kiện Quỹ tín dụng nhân dân Q, đại diện theo pháp luật bà Nguyễn Thị Lvà người bị kiện anh Vũ Đức C, chị Hà Thị N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc Tranh chấp hợp đồng tín dụng, đề ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Quỹ tín dụng nhân dân Q.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 7 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Quỹ tín dụng nhân dân Q

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị L, chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Địa chỉ: Thôn Q, xã Q, huyện P, tỉnh H;

Người bị kiện:

+ Anh Vũ Đức C, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Thôn N, xã Q, huyện P, tỉnh H;

+ Chị Hà Thị N, sinh năm 1990;

Đăng ký HKTT: Thôn N, Q, huyện P, tỉnh H.

Địa chỉ hiện nay: Thôn Q, xã Q, huyện P, tỉnh H.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 7 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. C nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 7 năm 2022, cụ thể như sau:

Những nội dung các bên đã thỏa thuận, thống nhất được:

* Về nợ gốc: Bị đơn anh Vũ Đức C, chị Hà Thị N xác nhận còn nợ Quỹ tín dụng nhân dân Q số tiền nợ gốc là 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng).

* Về nợ lãi: Bị đơn anh Vũ Đức C, chị Hà Thị N xác nhận còn nợ Quỹ tín dụng nhân dân Q số tiền nợ lãi trong hạn là 66.600 đồng (sáu mươi sáu nghìn sáu trăm đồng); lãi quá hạn tạm tính đến ngày 22/7/2022 là 37.800.000 đồng (ba mươi bẩy triệu tám trăm nghìn đồng). Tổng lãi trong hạn, lãi quá hạn là 37.866.600 đồng (ba mươi bẩy triệu tám trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm đồng).

Tổng số tiền nợ gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn tạm tính đến ngày 22/7/2022 là: 237.866.600 đồng (hai trăm ba mươi bẩy triệu tám trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm đồng)

* Về thời hạn trả nợ và phương thức thanh toán:

Đại diện nguyên đơn bà Nguyễn Thị Lvà bị đơn anh Vũ Đức C, chị Hà Thị N thỏa thuận thống nhất tổng số tiền cả gốc và lãi anh C, chị N nợ Quỹ tín dụng nhân dân Q tạm tính đến ngày 22/7/2022 là 237.866.600 đồng (hai trăm ba mươi bẩy triệu tám trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm đồng) được chia đều cho anh C và chị N mỗi người có trách nhiệm trả một nửa. Cụ thể:

- Anh Vũ Đức C có trách nhiệm trả Quỹ tín dụng nhân dân Q số tiền nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 22/7/2022 là 118.933.300 đồng (một trăm mười tám triệu chín trăm ba mươi ba nghìn ba trăm đồng), trong đó: Nợ gốc là 100.000.000 đồng, lãi trong hạn là 33.300 đồng, lãi quá hạn là 18.900.000 đồng làm 03 lần, trong thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 23/7/2022 đến ngày 23/10/2022.

+ Từ ngày 23/7/2022 đến ngày 23/8/2022 anh C có trách nhiệm trả Quỹ tín dụng nhân dân Q số tiền là 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

+ Từ ngày 23/8/2022 đến ngày 23/9/2022 anh C có trách nhiệm trả Quỹ tín dụng nhân dân Q số tiền là 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

+ Từ ngày 23/9/2022 đến ngày 23/10/2022 anh C có trách nhiệm trả Quỹ tín dụng nhân dân Q nốt số tiền là 38.933.300 đồng (ba mươi tám triệu chín trăm ba mươi ba nghìn ba trăm đồng).

Kể từ ngày 23/7/2022, bên phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

- Chị Hà Thị N có trách nhiệm trả Quỹ tín dụng nhân dân Q số tiền nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 22/7/2022 là 118.933.300 đồng (một trăm mười tám triệu chín trăm ba mươi ba nghìn ba trăm đồng), trong đó: Nợ gốc là 100.000.000 đồng, lãi trong hạn là 33.300 đồng, lãi quá hạn là 18.900.000 đồng làm 03 lần, trong thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 23/7/2022 đến ngày 23/10/2022.

+ Từ ngày 23/7/2022 đến ngày 23/8/2022 chị N có trách nhiệm trả Quỹ tín dụng nhân dân Q số tiền là 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

+ Từ ngày 23/8/2022 đến ngày 23/9/2022 chị N có trách nhiệm trả Quỹ tín dụng nhân dân Q số tiền là 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

+ Từ ngày 23/9/2022 đến ngày 23/10/2022 chị N có trách nhiệm trả Quỹ tín dụng nhân dân Q nốt số tiền là 38.933.300 đồng (ba mươi tám triệu chín trăm ba mươi ba nghìn ba trăm đồng).

Kể từ ngày 23/7/2022, bên phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các bên tham gia hòa giải;*
- *VKSND cùng cấp;*
- *THADS cùng cấp;*
- *Lưu TA.*

THẨM PHÁN

Bùi Mạnh Q